

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Hiền (chồng là ông Huỳnh Tấn Lực).  
Địa chỉ: Tổ 23C, khu phố 5, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn.  
(lần hai)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Xét Đơn khiếu nại đề ngày 21 tháng 12 năm 2021 của bà Phạm Thị Hiền (chồng là ông Huỳnh Tấn Lực) ở tổ 23C, khu vực 5, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn.*

Theo báo cáo của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 83/BC-STNMT ngày 25 tháng 5 năm 2021 và Văn bản số 1492/STNMT-TTRA ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ, kết quả đối thoại và đề xuất giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Hiền (chồng là ông Huỳnh Tấn Lực), với các nội dung sau đây:

**I. Nội dung khiếu nại:**

Yêu cầu giải quyết giao 02 lô đất tái định cư (mỗi lô có diện tích 80m<sup>2</sup>) và yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 108,2m<sup>2</sup> tại thửa đất số 198, tờ bản đồ số 10 cho hộ bà có đất tại khu phố 5, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn do Nhà nước thu hồi để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh, thành phố Quy Nhơn.

**II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn:**

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 1015/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Hiền (chồng là ông Huỳnh Tấn Lực) ở tổ 23C, khu phố 05, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, với nội dung: “Không công nhận toàn bộ nội dung đơn khiếu nại của bà Phạm Thị Hiền (ông Huỳnh Tấn Lực)...”.

**III. Kết quả kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại:**

**1. Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất:**

Theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất năm 2001, hộ gia đình bà Phạm Thị Hiền sử dụng một phần thửa đất số 108, tờ bản đồ số 10 (*diện tích cả thửa là 197,6m<sup>2</sup>*), loại đất ghi ký hiệu: T, đứng tên chủ sử dụng là Phạm Thị Hiền. Theo Bản đồ đo đạc năm 2012 để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh, thành phố Quy Nhơn, hộ bà Phạm Thị Hiền sử dụng đất tại 02 thửa: Thửa đất số 108, tờ bản đồ số 10 diện tích 103,3m<sup>2</sup> (*thửa đất này giáp đường Quy Nhơn - Sông Cầu*), loại đất ghi ký hiệu T và thửa đất số 198, tờ bản đồ số 10, diện tích 108,2m<sup>2</sup>, loại đất ghi ký hiệu NTĐ (*liền kề thửa số 108*) được Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn xác nhận nguồn gốc và quá trình sử dụng đất tại Văn bản số 106/UBND-ĐC-XD ngày 17 tháng 9 năm 2013 và Văn bản số 29/UBND-ĐC-XD ngày 06 tháng 4 năm 2021 như sau:

- Nguồn gốc đất đối với diện tích 103,3m<sup>2</sup> (*thuộc thửa đất số 108, tờ bản đồ số 10, Bản đồ đo đạc năm 2012*): Bản đồ năm 2001 thể hiện thửa đất số 108 có diện tích 197,6m<sup>2</sup> do đo bao trùm diện tích đất của bà Nguyễn Thị Kim Liên sử dụng là 94,3m<sup>2</sup> (*đã tính bồi thường đất lâm nghiệp cho bà Liên trong đợt 13*), do đó diện tích của hộ bà Phạm Thị Hiền sử dụng là 103,3m<sup>2</sup>; nguồn gốc đất do ông Nguyễn Hữu Lộc khai hoang đất đồi núi sử dụng sau năm 1987 nhưng trước ngày 15 tháng 10 năm 1993, sau đó chuyển nhượng lại cho vợ chồng bà Hiền bằng Giấy viết tay ghi ngày 12 tháng 01 năm 1993 (*không được cơ quan có thẩm quyền xác nhận*), diện tích ghi trong Giấy chuyển nhượng là 123,5m<sup>2</sup> (*6,5m x 19m*), hộ bà Phạm Thị Hiền xây dựng nhà vào thời điểm sau ngày 15 tháng 10 năm 1993 nhưng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 không bị lập Biên bản vi phạm hành chính (*Hồ sơ kỹ thuật thửa đất năm 2001 thể hiện có nhà*). Sau đó, bà Hiền sửa chữa lại nhà và bị Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng áp dụng Quyết định cưỡng chế số 94/QĐ-CTUB ngày 13 tháng 8 năm 2004 là ngôi nhà quán nằm sát đường Quy Nhơn - Sông Cầu và đã thực hiện tháo dỡ xong.

- Nguồn gốc đất đối với diện tích 108,2m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 198, tờ bản đồ số 10, Bản đồ đo đạc năm 2012: Theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất năm 2001, diện tích này thuộc một phần thửa đất số 110, tờ bản đồ số 10, diện tích cả thửa là 175,6m<sup>2</sup>, loại đất ghi ký hiệu NTĐ có nguồn gốc do vợ chồng bà Phạm Thị Hiền chiếm dụng đất Nghĩa địa (*không có mồ mả*) sử dụng chăn nuôi heo vào thời điểm sau năm 2001 nhưng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004. Trên thửa đất này có một phần diện tích khoảng 27m<sup>2</sup> (*4,5m x 6m*), ông Bùi Thanh Trà có đơn tranh chấp, Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng đã tổ chức hòa giải theo quy định. Toàn bộ diện tích 108,2m<sup>2</sup> của thửa đất số 198 bị ảnh hưởng bởi Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh. Tại thời điểm xác minh đơn khiếu nại: Chuồng nuôi và công trình tại thửa đất này đang được bà Hiền sử dụng chăn nuôi heo.

Về tình trạng chỗ ở, nhân hộ khẩu của hộ bà Phạm Thị Hiền: Theo Sổ tạm trú cấp ngày 02 tháng 12 năm 2009 (*đứng tên chủ hộ là bà Phạm Thị Hiền*) và Sổ tạm trú cấp ngày 20 tháng 7 năm 2010 (*đứng tên chủ hộ là bà Huỳnh Ly Na*,

tách hộ cùng nhà) có nội dung ghi thời gian chuyển đến là năm 1993, nơi tạm trú là tổ 23C, khu phố 5, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn. Căn cứ vào nội dung này, bà Hiền cho rằng gia đình bà đã sử dụng đất và xây dựng nhà ở trước ngày 15 tháng 10 năm 1993. Tuy nhiên qua làm việc, Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng khẳng định việc hộ bà Phạm Thị Hiền sử dụng đất, xây dựng nhà ở trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 là không có cơ sở; vì Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng đã kiểm tra Sổ đăng ký tạm trú lưu tại Công an phường Ghềnh Ráng cho thấy hộ bà Hiền được cấp Sổ đăng ký tạm trú có thời hạn lần đầu tiên đăng ký ngày 09 tháng 6 năm 2006, có 04 nhân khẩu (gồm: Vợ chồng bà Hiền và 02 người con gái), bên trong ghi thời hạn chuyển đến là năm 1993 (không ghi ngày tháng cụ thể), đồng thời không có hồ sơ lưu hoặc bất kỳ Giấy tờ gì chứng minh việc sử dụng đất, thời điểm hình thành nhà ở của hộ bà Phạm Thị Hiền. Ngoài ra, tại Biên bản xác định tình trạng nhà cửa, đất đai thiệt hại do xây dựng đường Quy Nhơn - Sông Cầu của Hội đồng giải phóng mặt bằng lập ngày 07 tháng 8 năm 1997 đối với hộ bà Phạm Thị Hiền xác nhận nguồn gốc: “Đất tự khai hoang và xây cất nhà năm 1996 (nhà nằm ngoài lộ giới nhưng bị ảnh hưởng do thi công)” được chủ hộ là bà Phạm Thị Hiền ký xác nhận.

Năm 2008, khi kê khai Quyết định 15/2008/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh, bà Phạm Thị Hiền và ông Huỳnh Tấn Lực có Đơn xin xác nhận nhà ở ghi ngày 08 tháng 01 năm 2009 được tổ trưởng tổ 23C là bà Võ Thị Thành và khu vực trưởng khu vực 5 là ông Phương Sanh Thủy xác nhận, trong đơn có nội dung: “Nguyên năm 1993, tôi có mua khu đất tại KV3, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, nay thuộc tổ 23C, khu phố 5, phường Ghềnh Ráng (như Bảng kê khai tôi đã nộp cho phường). Sau khi cải tạo đất đến năm 1995, tôi cất nhà ở cấp 4 để ở từ đó đến nay không ai tranh chấp kiện cáo gì và tôi đã đăng ký tạm trú và làm đầy đủ nghĩa vụ với phường từ năm 1996 đến nay...”.

Hộ bà Phạm Thị Hiền được Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng xác nhận không phải là hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

## **2. Việc kiểm kê hiện trạng thu hồi đất:**

Thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh, Tổ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tiến hành kiểm kê hiện trạng nhà cửa, đất đai, vật kiến trúc, cây cối, hoa màu bị thiệt hại của hộ bà Phạm Thị Hiền - chồng Huỳnh Tấn Lực - con Huỳnh Ly Na, được xác lập tại 02 Bảng kiểm kê như sau:

- Bảng kiểm kê ghi ngày 03 tháng 10 năm 2012 xác lập tên bà Phạm Thị Hiền - chồng Huỳnh Tấn Lực tại thửa đất số 108 tờ bản đồ số 10, diện tích 103,3m<sup>2</sup> có hiện trạng sử dụng:

+ Phần nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án: Nhà N7 diện tích 19,8m<sup>2</sup>, nhà N7 diện tích 28,32m<sup>2</sup>, nhà vệ sinh trong nhà N7 diện tích 3,75m<sup>2</sup>,

đanh bép bê tông cốt thép  $0,35\text{m}^3$ , đố kê bép xây gạch  $0,55\text{m}^3$ , ốp gạch men bép  $11,2\text{m}^2$ , hồ cá, sân xi măng và giếng bọng.

+ Phần nằm ngoài chỉ giới giải phóng mặt bằng dự án: Nhà N6 diện tích  $16,81\text{m}^2$ , nhà N4 diện tích  $13,53\text{m}^2$ , nhà N7 diện tích  $13,53\text{m}^2$  (xây dựng trên sân nhà N4), sân xi măng  $8,2\text{m}^2$ , đường (dốc) bê tông  $15,45\text{m}^2$ , móng đá chẻ xây dọc tường nhà và cây cối.

- Bảng kiểm kê ghi ngày 04 tháng 10 năm 2012 xác lập tên bà Huỳnh Ly Na tại thửa đất số 198, tờ bản đồ số 10, diện tích  $108,2\text{m}^2$  có hiện trạng sử dụng: Nhà N9 diện tích  $16,8\text{m}^2$ , bép diện tích  $9\text{m}^2$ , nền xi măng  $25\text{m}^2$ , nhà vệ sinh  $3\text{m}^2$ , chuồng nuôi diện tích  $52,56\text{m}^2$ , hầm biogas, hầm rút. Tại thời điểm kiểm kê năm 2012, hộ bà Phạm Thị Hiền đang sử dụng toàn bộ nhà và công trình trên thửa đất này để chăn nuôi heo.

### **3. Về bồi thường, hỗ trợ:**

#### **3.1. Quy định, chính sách áp dụng:**

Chính sách bồi thường, hỗ trợ của Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh trước ngày 01 tháng 01 năm 2013 thực hiện theo Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh; từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 thực hiện theo Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ngày 17 tháng 3 năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản số 1046/UBND-TH về việc cho chủ trương tiếp tục thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh; về Bảng giá đất tiếp tục áp dụng Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **3.2. Việc thu hồi đất thực hiện Dự án:**

Ngày 25 tháng 12 năm 2014, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn có Quyết định số 8717/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ bà Phạm Thị Hiền - chồng Huỳnh Tấn Lực - con Huỳnh Ly Na để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh, diện tích thu hồi là  $46,90\text{m}^2$  đất ở, thuộc một phần thửa đất số 108, tờ bản đồ số 10.

Diện tích còn lại của thửa đất số 108 là  $56,4\text{m}^2$  (trong đó có  $33,1\text{m}^2$  đất ở) nằm trong hành lang an toàn đường bộ không thuộc dự án nhưng Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn thống nhất cho chủ trương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất này vào Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh tại Thông báo số 586/TB-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn. Đến ngày 13 tháng 9 năm 2019, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn có Quyết định số 5949/QĐ-UBND về việc thu hồi  $56,4\text{m}^2$  đất (trong đó có  $33,1\text{m}^2$  đất ở) thuộc thửa đất số 108, tờ bản đồ số 10

của hộ bà Phạm Thị Hiền - chồng Huỳnh Tấn Lực - con Huỳnh Ly Na để thực hiện Dự án khu dân cư Hưng Thịnh.

Cùng ngày 13 tháng 9 năm 2019, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn có Quyết định số 5948/QĐ-UBND thu hồi 108,2m<sup>2</sup> đất thuộc toàn phần thửa đất số 198, tờ bản đồ số 10 của hộ bà Phạm Thị Hiền - chồng Huỳnh Tấn Lực - con Huỳnh Ly Na để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh.

Như vậy, hộ bà Phạm Thị Hiền - chồng Huỳnh Tấn Lực - con Huỳnh Ly Na thuộc diện giải tỏa trắng, tổng diện tích đất thu hồi là 211,5m<sup>2</sup> (46,9m<sup>2</sup> + 56,4m<sup>2</sup> + 108,2m<sup>2</sup>).

### **3.3. Việc bồi thường, hỗ trợ:**

Theo phương án bồi thường, hỗ trợ được Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn phê duyệt tại các Quyết định số 8735/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2014 (Đợt 20) và Quyết định số 5947/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2019 (Đợt 58: Điều chỉnh, bổ sung phương án các đợt 7, 11, 13, 20, 21, 25 và 49) thì hộ bà Phạm Thị Hiền - chồng Huỳnh Tấn Lực - con Huỳnh Ly Na được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là 421.827.767 đồng, cụ thể như sau:

- Về đất:

+ Bồi thường đất ở, diện tích bồi thường theo hạn mức đất ở là 80m<sup>2</sup>, đơn giá 950.000 đồng/m<sup>2</sup>, trừ 50% tiền sử dụng đất theo quy định (do xây dựng nhà sau 15 tháng 10 năm 1993 và trước 01 tháng 7 năm 2004); với số tiền 38.000.000 đồng.

+ Bồi thường đất lâm nghiệp, diện tích bồi thường 23,3m<sup>2</sup>, đơn giá 10.800 đồng/m<sup>2</sup>, với số tiền 251.640 đồng.

+ Hỗ trợ đất lâm nghiệp trong địa giới hành chính phường bằng 20% giá đất ở liền kề, với số tiền 4.737.356 đồng.

+ Không bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 108,2m<sup>2</sup> đất do chiếm dụng đất nghĩa địa (thuộc thửa đất số 198).

- Bồi thường, hỗ trợ nhà cửa, công trình, vật kiến trúc xác lập trong 02 Bảng kiểm kê hiện trạng năm 2012: gồm nhà N7 (02 căn), nhà N6, nhà N4, nhà N7 xây chồng lên nhà N4, nhà N9, nhà vệ sinh trong nhà N7, danh bếp, đồ kệ bếp, hồ cá, giếng, hệ thống phân ngầm nhà vệ sinh, sân xi măng, dóc bê tông, móng đá chẻ, nền xi măng. Số tiền bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa, công trình, vật kiến trúc theo phương án đã được phê duyệt là 354.986.421 đồng.

- Bồi thường cây cối, hoa màu với số tiền 2.427.350 đồng.

- Các khoản hỗ trợ khác, gồm: Hỗ trợ di chuyển lều nhà ở, lắp đặt truyền hình cáp, thưởng đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tiền thuê nhà ở với tổng số tiền là 21.425.000 đồng.

- Về giao đất tái định cư: Hộ bà Phạm Thị Hiền được giao lô đất tái định cư số 01 (lô góc) khu ĐC-03, diện tích  $78m^2$ , đường D9 (lộ giới 10m), số tiền sử dụng đất phải nộp là 88.920.000 đồng (theo Quyết định số 6186/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn).

#### **IV. Kết quả đối thoại:**

Thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3112/UBND-TD ngày 01 tháng 6 năm 2021, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Hội Luật gia tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn và Ủy ban nhân dân phường Ghềnh Ráng tổ chức đối thoại với hộ bà Phạm Thị Hiền vào ngày 25 tháng 6 năm 2021, kết quả như sau:

- Thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ và đề xuất giải quyết khiếu nại đối với hộ bà Phạm Thị Hiền của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 83/BC-STNMT ngày 25 tháng 5 năm 2021, theo đó: “Không công nhận nội dung khiếu nại của bà Phạm Thị Hiền (chồng là ông Huỳnh Tấn Lực) yêu cầu giao 02 lô đất tái định cư (mỗi lô có diện tích  $80m^2$ ) cho hộ bà có đất tại khu phố 5, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn do Nhà nước thu hồi để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh, thành phố Quy Nhơn”.

- Hộ gia đình bà Phạm Thị Hiền không thống nhất với kết quả đối thoại.

#### **V. Kết luận:**

Qua kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc và kết quả đối thoại với hộ bà Phạm Thị Hiền; đối chiếu quy định của pháp luật đối với nội dung khiếu nại nêu trên, cho thấy:

- Việc bà Phạm Thị Hiền yêu cầu giải quyết giao 02 lô đất tái định cư (mỗi lô có diện tích  $80m^2$ ) là không có cơ sở để xem xét giải quyết; vì hộ bà Hiền thuộc diện giải tỏa trắng với tổng diện tích đất thu hồi là  $211,5m^2$  tại 02 thửa đất số 108 và thửa đất số 198 (Bản đồ đo đạc năm 2012 phục vụ công tác giải phóng mặt bằng), trong đó có  $80m^2$  đất ở tại thửa đất số 108 được Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án giao 01 lô đất tái định cư (lô góc) khu ĐC-03, diện tích  $78m^2$ , đường D9 (lộ giới 10m) là đúng theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 30 Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định: “Diện tích đất ở bị thu hồi đủ điều kiện bồi thường bằng hạn mức giao đất ở đến dưới 1,5 lần hạn mức giao đất ở thì được giao 01 lô tái định cư nhưng không vượt diện tích đất ở thu hồi đủ điều kiện bồi thường. Trường hợp khu tái định cư có quy hoạch các lô diện tích nhỏ, hộ gia đình có từ 6 nhân khẩu trở lên thì có thể xét giao 02 lô tái định cư nhưng tổng diện tích không vượt diện tích đất ở bị thu hồi đủ điều kiện bồi thường”.

- Việc bà Phạm Thị Hiền yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích  $108,2m^2$  tại thửa đất số 198 là không có cơ sở để xem xét, giải quyết. Vì, thửa đất số 198 có diện tích  $108,2m^2$  do vợ chồng bà Phạm Thị Hiền chiếm dụng đất

Nghĩa địa để sử dụng chăn nuôi heo vào thời điểm sau năm 2001 nhưng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 nên không đủ điều kiện để được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với bà Phạm Thị Hiền (*chồng là ông Huỳnh Tấn Lực*) ở tổ 23C, khu phố 05, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn là đúng quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết định này đến hộ bà Phạm Thị Hiền (*chồng là ông Huỳnh Tấn Lực*) trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

**Điều 3.** Trong thời hạn Luật định, bà Phạm Thị Hiền (*chồng là ông Huỳnh Tấn Lực*) không đồng ý với Quyết định này có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và bà Phạm Thị Hiền (*chồng là ông Huỳnh Tấn Lực*) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND thành phố Quy Nhơn (02 bản);
- CVP và PVP-KT;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH-CB, HSVV-TD.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**